

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2022/HNGĐ-ST

Ngày 27 - 4 - 2022

V/v: Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Quốc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ninh Ngọc Thu và bà Lê Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Nhật Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 01/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2022 về: “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2022/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Vũ Văn Ch, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Thôn 4, xã N, huyện L, tỉnh H; có mặt.

2. *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Thôn 4, xã N, huyện L, tỉnh H; có mặt.

3. *Người làm chứng:* Bà Trần Thị Th, sinh năm 1958;

Địa chỉ: Thôn 4, xã N, huyện L, tỉnh H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 10/6/2021, lời khai của anh Vũ Văn Ch, lời khai của chị Nguyễn Thị L và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Văn Ch và chị Nguyễn Thị L lấy nhau toàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nhân Nghĩa, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam vào ngày 06/9/2016.

Theo ý kiến của nguyên đơn, anh Vũ Văn Ch trình bày: Vợ chồng phát sinh mâu thuẫn căng thẳng từ năm 2019 do chị L là người nóng tính, thường xuyên mắng chửi và có thái độ không tôn trọng anh. Thỉnh thoảng anh đi uống rượu, bia với bạn bè về nhà thì chị L dùng những lời lẽ thô tục mắng chửi và đuổi anh đi dẫn đến vợ chồng xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau, cuộc sống không hạnh phúc. Mặc dù anh và gia đình đã khuyên bảo nhưng chị L không thay đổi. Đến khoảng tháng 6/2021 chị L cãi chửi nhau với mẹ đẻ anh là bà Trần Thị Th và chuyển về nhà bố mẹ đẻ chị L sinh sống cho đến cuối năm 2021 chị L lại trở về nhà mẹ đẻ của anh để sinh sống nhưng anh và chị L đều không ai quan tâm gì đến nhau. Kể từ tháng 6/2021 đến nay anh và chị L sống ly thân nhau, nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh ly hôn với chị L.

Theo ý kiến của bị đơn, chị Nguyễn Thị L cho rằng: Nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn là do anh Ch thường xuyên uống rượu về khuya nên chị có mắng chửi anh Ch. Ngoài ra, anh Ch có quan hệ ngoại tình với người phụ nữ khác dẫn đến vợ chồng xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau, cuộc sống trong tình trạng căng thẳng, mệt mỏi kéo dài. Chị thừa nhận có cãi chửi nhau với mẹ đẻ anh Ch là bà Trần Thị Th nên chị chuyển về nhà bố mẹ đẻ chị ở gần 01 năm và sống ly thân anh Ch từ khoảng tháng 6/2021 cho đến nay nhưng chị đã xin lỗi và đang sinh sống với bà Th cùng các con. Trước đây, chị là người nóng tính, mắng chửi anh Ch nhưng nay chị đã thay đổi và mong muốn vợ chồng đoàn tụ, cùng nhau xây dựng gia đình, chăm sóc con cái nên chị không đồng ý ly hôn với anh Ch.

- *Về con chung*: Anh Ch và chị L có 02 con chung là cháu Vũ Ngọc M, sinh ngày 25/7/2018 và cháu Vũ Ngọc A, sinh ngày 19/10/2020. Hiện nay các cháu đều đang ở cùng với chị L. Nếu ly hôn, anh Ch và chị L đều có quan điểm giao anh Ch nuôi dưỡng cháu Vũ Ngọc M; chị L nuôi dưỡng cháu Vũ Ngọc A.

Tuy nhiên, anh Ch và chị L không thống nhất được việc cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Ch có quan điểm đôi bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Chị L yêu cầu anh Ch phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung (cháu Vũ Ngọc A) cho chị số tiền 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Vũ Ngọc A đủ 18 tuổi và chị không phải cấp dưỡng cho anh Ch để nuôi dưỡng cháu Vũ Ngọc M.

- *Về con riêng*: Anh Ch và chị L xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản, công nợ và các vấn đề khác*: Anh Ch và chị L xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án tiến hành mở phiên họp hòa giải nhưng do các đương sự không thống nhất được nội dung vụ án nên hòa giải không thành.

Tại phiên tòa:

- Anh Vũ Văn Ch: Giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với chị Nguyễn Thị L và đề nghị được nuôi dưỡng cháu Vũ Ngọc M, giao chị L nuôi dưỡng cháu Vũ Ngọc A, không đề nghị về cấp dưỡng nuôi con.

- Chị Nguyễn Thị L đề nghị vợ chồng về đoàn tụ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân có quan điểm như sau:

+ Về việc tuân theo pháp luật Tổ tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào phòng nghị án là đúng quy định pháp luật.

+ Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết ly hôn giữa anh Vũ Văn Ch và chị Nguyễn Thị L. Về con chung: Giao cháu Vũ Ngọc M cho anh Nguyễn Văn Ch nuôi dưỡng; giao cháu Vũ Ngọc A cho chị Nguyễn Thị L nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Đôi bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Yêu cầu xin ly hôn của anh Vũ Văn Ch thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Anh Vũ Văn Ch và chị Nguyễn Thị L kết hôn là hợp pháp. Sau khi chung sống được một thời gian thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn cả anh Ch và chị L đều thừa nhận là do anh Ch hay uống rượu bia không quan tâm đến gia đình, chị L là người nóng tính, vợ chồng thường xuyên mắng chửi, xúc phạm và có thái độ không tôn trọng nhau; bản thân chị L cũng mâu thuẫn và cãi chửi nhau với bà Trần Thị Th (là mẹ đẻ anh Ch). Ngoài ra chị L không tin tưởng, nghi ngờ anh Ch có quan hệ ngoại tình với người phụ nữ khác dẫn đến chị L bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống khoảng một năm sau đó lại trở về cùng chung sống với mẹ đẻ anh Ch, nhưng vợ chồng không còn quan hệ tình cảm và sống thân nhau từ khoảng tháng 6/2021 cho đến nay. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị L đề nghị vợ chồng đoàn tụ, nhưng anh Ch vẫn cương quyết xin ly hôn. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của anh Ch là có căn cứ, phù hợp với thực tế và pháp luật được quy định tại Điều 51 và Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Anh Vũ Văn Ch và chị Nguyễn Thị L có 02 con chung là cháu Vũ Ngọc M, sinh ngày 25/7/2018 và cháu Vũ Ngọc A, sinh ngày 19/10/2020.

Xét nguyện vọng được nuôi con chung của các đương sự là chính đáng. Chị L đã nuôi 02 con chung kể từ khi ly thân cho đến nay, anh Ch hỗ trợ chị L trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung và có thu nhập nên anh Ch và chị L đều đảm bảo điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Đồng thời, anh Ch và chị L đều có quan điểm anh Ch nuôi dưỡng cháu Vũ Ngọc M; chị L nuôi dưỡng cháu Vũ Ngọc A. Hội đồng xét xử thấy phù hợp nên chấp nhận thỏa thuận của các đương sự.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Do anh Ch và chị L mỗi người chăm sóc, nuôi dưỡng 01 con chung nên có nghĩa vụ ngang nhau. Quan điểm của anh Ch là đôi bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau là phù hợp. Không chấp nhận quan điểm của chị L về việc yêu cầu anh Ch phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung (cháu Vũ Ngọc A) cho chị số tiền 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Vũ Ngọc A đủ 18 tuổi.

[4] Về tài sản chung, công nợ chung và các vấn đề khác: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn phải nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 266; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình. Điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa anh Vũ Văn Ch và chị Nguyễn Thị L.

2. Về con chung: Giao cháu Vũ Ngọc M, sinh ngày 25/7/2018 cho anh Vũ Văn Ch trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Vũ Ngọc A, sinh ngày 19/10/2020 cho chị Nguyễn Thị L trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Đôi bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng

việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí sơ thẩm: Anh Vũ Văn Ch phải nộp toàn bộ án phí ly hôn là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, đối trừ tiền tạm ứng án phí anh Ch đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số AA/2010/0001025 ngày 31 tháng 12 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS Lý Nhân;
- UBND xã Nhân Nghĩa;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ + văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Quốc Huy